광주여자대학교
출결 시스템 학생 안내

Đại học Nữ sinh Gwangju
Bản hướng dẫn App điểm danh mới

목차

01 **전자출결 APP 설치하기**
Cài đặt app điểm danh điện tử
1-1. 안드로이드용 설치 및 설정
Thiết lập và cài đặt trên Android
1-2. IOS(아이폰)용 설치 및 설정
Thiết lập và cài đặt trên IOS (iphone)

02 **출석체크 Flow . Quy trình điểm danh**
2-1. 교수자화면 . Màn hình của giáo sư
2-2. 교수자 수업 중도 이탈 위험도 체크
Giáo sư kiểm tra nguy cơ bỏ giờ giữa chừng
2-2. 학생화면 . Màn hình của học sinh
2-3. 인증번호 출석체크
Mã điểm danh

03 **학생 출석체크. Kiểm tra điêm danh học sinh**

3-1. 안드로이드 출석체크. Điểm danh trên Android
3-2. iOS 출석체크. Điểm danh trên IOS

3-3. 비콘 출석체크 . Điểm danh Beacon
3-4. 인증번호 출석체크. Mã điểm danh

04 **출석체크 진행순서. Thứ tự tiến hành kiểm tra điểm danh**

05 **결석 현황. Tình trạng vắng mặt**

06 **QnA. Hỏi và Đáp**

07 **강의평가/역량평가/설문조사**

7-1. 강의평가. Đánh giá lớp học

7-2. 역량평가 . Đánh giá năng lực

7-3. 설문조사. Điều tra khảo sát

08 **2차 인증. Xác thực lần 2**

09 **쪽지보관함. Thùng bảo quản thư**
9-1. 새 메시지 보내기
Gửi tin nhắn mới
9-2. 받은 메시지 확인
Kiểm tra những tin đã nhận
9-3. 설정하기
Thiết lập

10 **모바일 학생증. Thẻ sinh viên điện tử trên điện thoại**

01 전자출결 APP 설치하기
Cài đặt app điểm danh điện tử

01 전자출결 APP 설치하기

안드로이드 Trên Android

Play 스토어에서 **“광주여자대학교 전자출결”** 검색 후 어플을 설치하세요.

Tìm gõ và cài đặt app **“광주여자대학교 전자출결” trên Playstore**

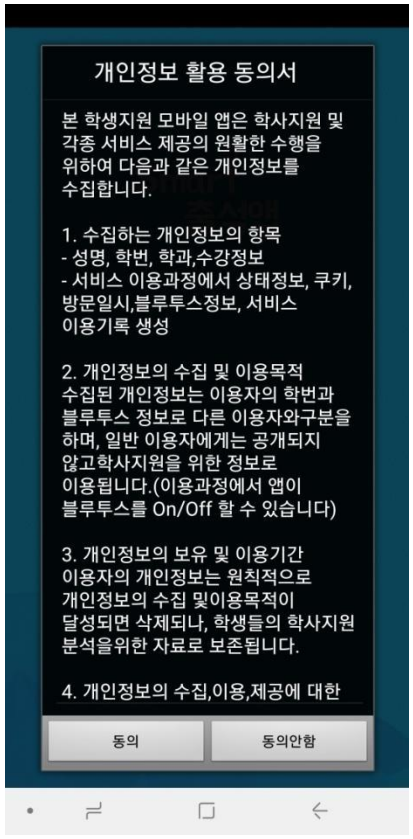
I Phone Trên iphone

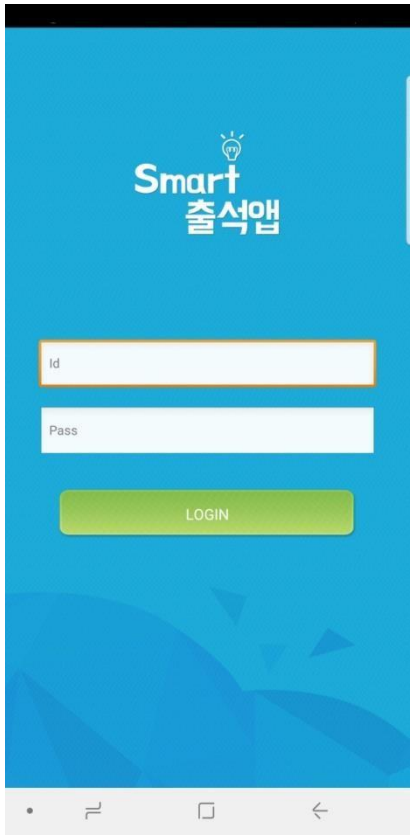
App Store 에서 **“광주여자대학교 전자출결”** 검색 후 어플을 설치하세요.

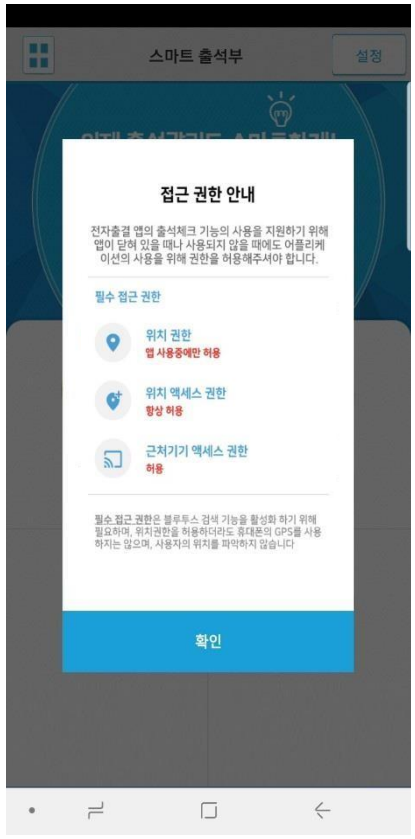
Tìm gõ và cài đặt app **“광주여자대학교 전자출결” trên Appstore**

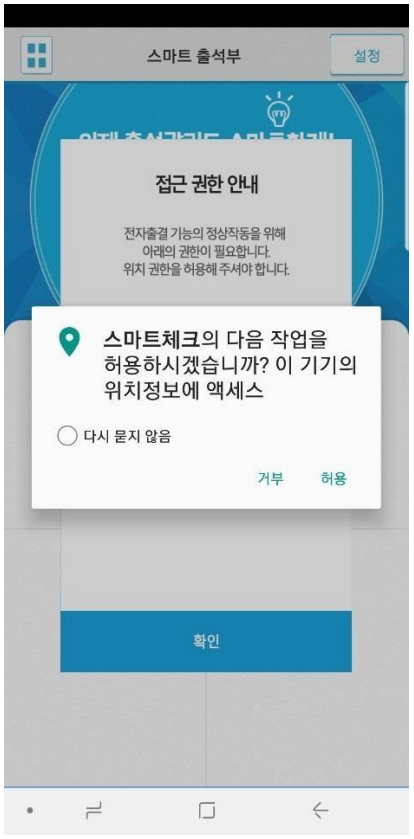
01 전자출결 APP 설치하기

안드로이드용 설치 및 설정. Thiết lập và cài đặt trên android











1) 개인정보 활용동의-[동의]선택
Chọn đồng ý [동의]- mục cho phép sử dụng thông tin cá nhân

2) ID : 대학교 포털 ID
비밀번호 :
대학교 포털 로그인 비밀번호 입력 후 로그인
Nhập mã sinh viên và mật khẩu rồi đăng nhập vào app

3) 위치정보 및 사진 미디어 파일 권한 –[허용]선택
위치데이터의 사용 **권한**을 **항상 허용**이 필요
Thông tin Vị trí và Quyền đối với Tệp Phương tiện Ảnh – Chọn [Cho phép]
Quyền sử dụng dữ liệu vị trí luôn được yêu cầu

4) Bluetooth 권한요청 -[허용]선택
Yêu cầu cấp phép Bluetooth - Chọn [Cho phép]

01 전자출결 APP 설치하기

안드로이드용 설치 및 설정 - 위치 허용하기
Cài đặt và Thiết lập cho Android - Cho phép vị trí

전자출결 앱 –위치 –항상 켜짐 (필수)
Ứng dụng chấm công điện tử –vị trí– Luôn bật (bắt buộc)



설정 클릭
Ấn vào thiết lập



애플리케이션 클릭
bấm vào ứng dụng



전자출결 앱 클릭
Nhấp vào Ứng dụng điểm danh điện tử



권한 클릭
Nhấp vào quyền hạn

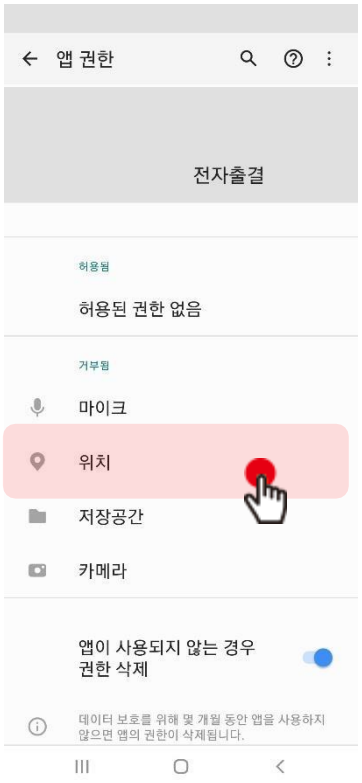
01 전자출결 APP 설치하기

안드로이드용 설치 및 설정 - 위치 허용하기
Cài đặt và Thiết lập cho Android - Cho phép vị trí

전자출결 앱 –위치 –항상 켜짐 (필수)
Ứng dụng chấm công điện tử –vị trí– Luôn bật (bắt buộc)

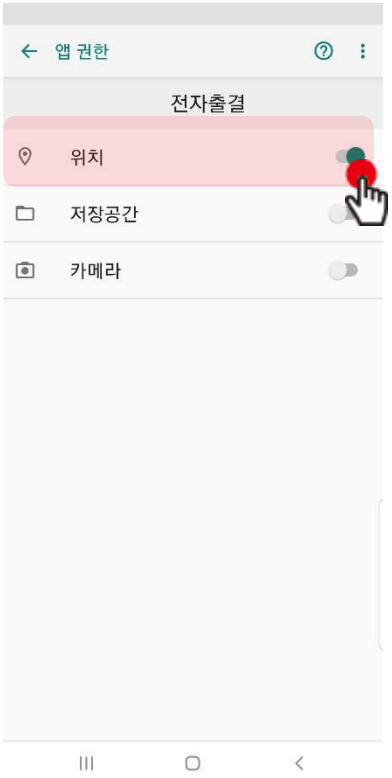
※공통 설정thiết lập chung

※OS 버전이 12이상인 경우 추가 설정 Cài đặt bổ sung nếu phiên bản OS từ 12 trở lên

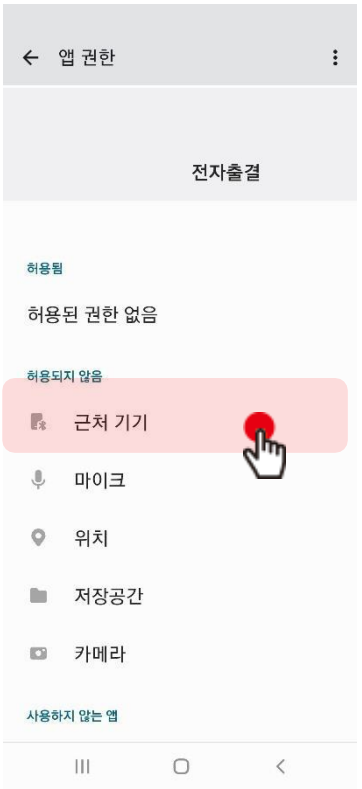


위치 클릭
Chọn vị trí

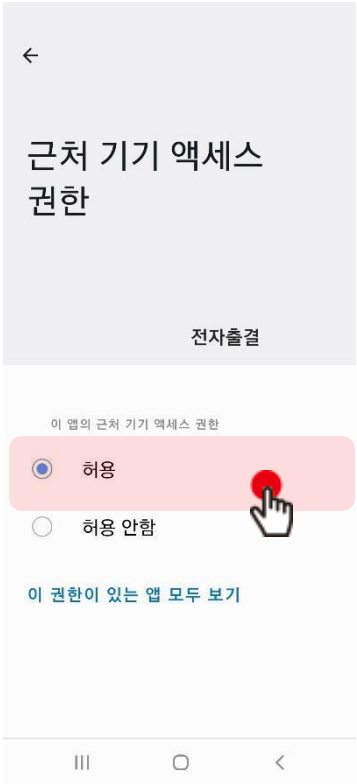




항상 허용 또는 위치 활성화
Bật Luôn cho phép hoặc Vị trí
※안드로이드 버전에 따라 화면이 다를 수 있음
※ Màn hình có thể khác nhau tùy thuộc vào phiên bản Android



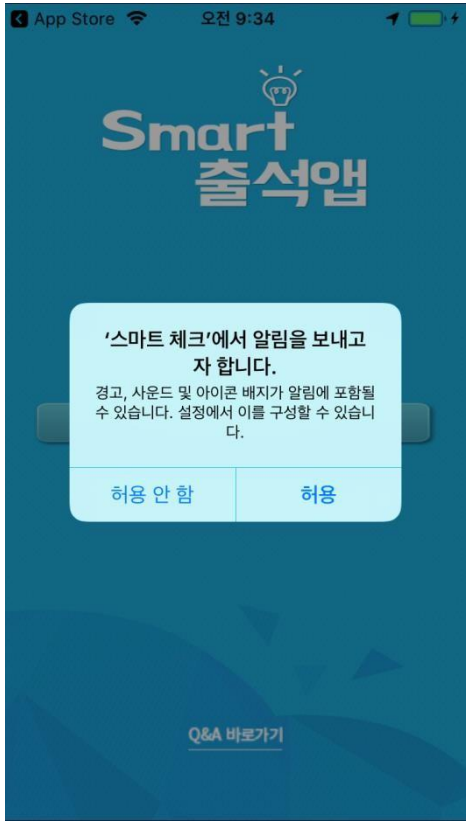
근처 기기 클릭
Nhấp vào thiết bị lân cận



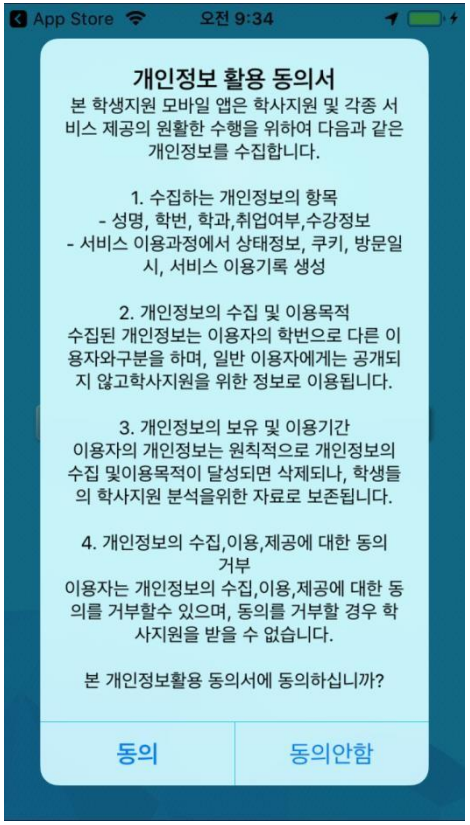
허용 선택
cho phép lựa chọn

01 전자출결 APP 설치하기

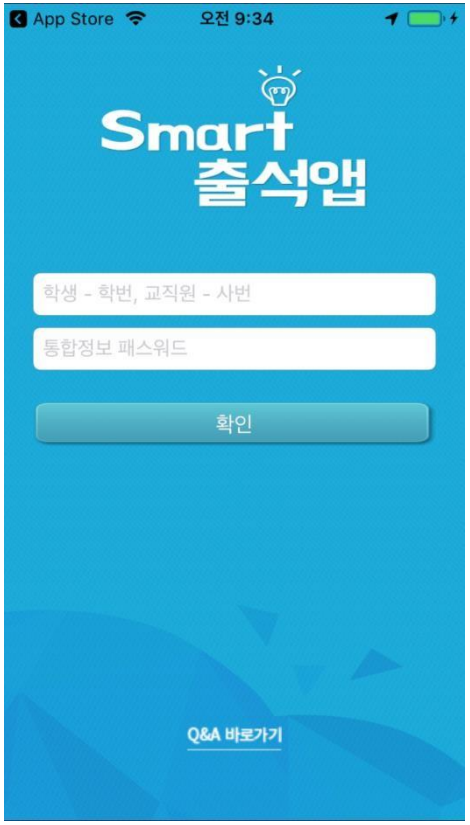
iOS(아이폰)용 설치 및 설정
Cài đặt và thiết lập cho iOS (iPhone)



1) 알림보내기–[허용]선택
Gửi thông báo – Chọn [Cho phép]



2) 개인정보 활용동의-[동의]선택
Đồng ý sử dụng thông tin cá nhân - Chọn [Đồng ý]



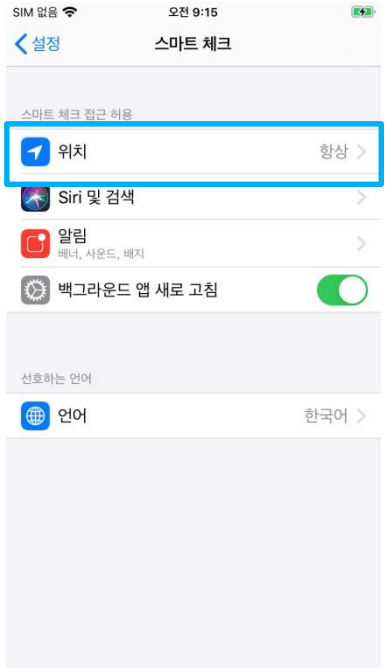
3) ID : 대학교 포털ID
비밀번호 :
대학교 포털 로그인 비밀번호 입력 후 로그인
Nhập mã sinh viên và mật khẩu rồi đặng nhập vào app

01 전자출결 APP 설치하기

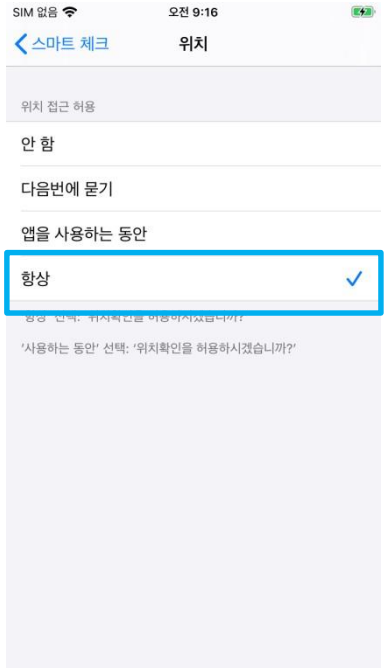
iOS(아이폰)용 설치 및 설정
Cài đặt và thiết lập cho iOS (iPhone)



* 위치 서비스 알림 확인
원활한 전자출결 앱 사용을 위해
위치서비스 설정- 항상으로 **설정**바랍니다
* Kiểm tra thông báo dịch vụ định vịĐể sử dụng ứng dụng tham dự điện tử trơn tru Cài đặt Dịch vụ Vị trí - Vui lòng đặt thành luôn luôn.
설정을 위해서는 **설정가기**를 누르면 해당 페이지로 **이동**합니다. Đối với phần cài đặt, nhấn Go to Settings để chuyển sang trang tương ứng.
* 메인 화면에서 **'설정버튼**을 누르면 동일한 화면이 나타납니다. Màn hình tương tự xuất hiện khi bạn nhấn nút 'Cài đặt' trên màn hình chính.



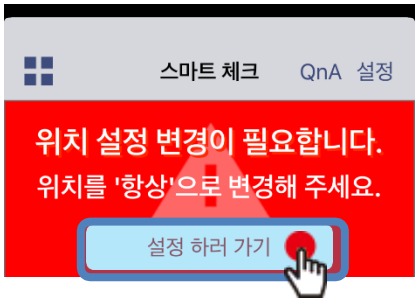
1)위치 클릭
Nhấp vào vị trí



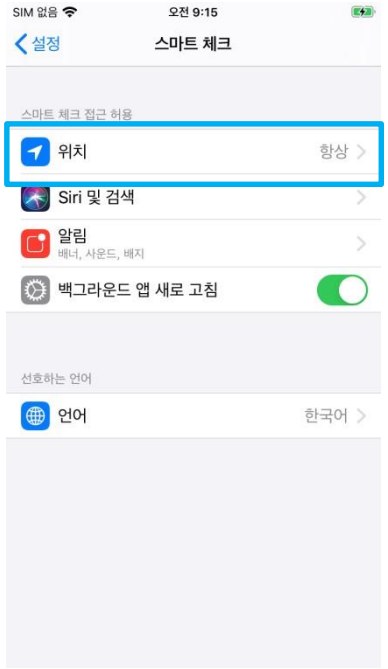
2) 항상으로 설정
đặt thành Luôn luôn

01 전자출결 APP 설치하기

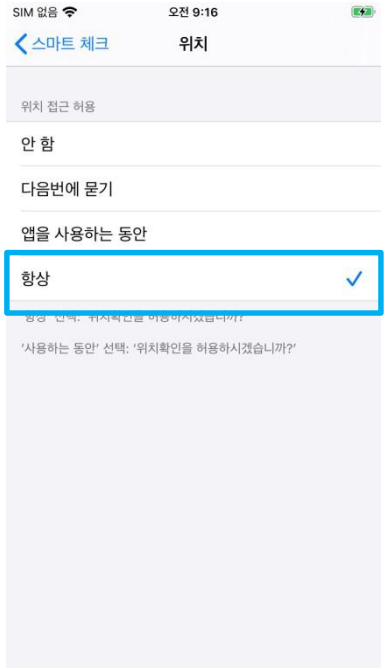
iOS(아이폰)용 설치 및 설정
Cài đặt và thiết lập cho iOS (iPhone)



* 위치 설정이 항상으로체크 되어 있지 않을 때 해당 화면이 나타납니다.
"설정 하러 가기"버튼을눌러 위치 설정을 항상으로 설정해주시기 바랍니다.
* Nếu cài đặt vị trí không được chọn là 'Luôn luôn'Khi màn hình tương ứng xuất hiện.'* Vui lòng nhấn nút 'Chuyển đến cài đặt' và đặt cài đặt vị trí thành 'Luôn luôn'.



1)위치 클릭
Nhấp vào vị trí



2) 항상으로 설정
đặt thành Luôn luôn

02 출석체크 Flow
Quy trình kiểm tra chuyên cần

02 출석체크 Flow

교수자화면 màn hình giảng viên

* 교수자는 출결정보의 정확도를 위하여 Wi-Fi Off 상태를 권장함 . *
Người hướng dẫn khuyến nghị Tắt Wi-Fi để biết thông tin điểm danh chính xác

사용방법 Cách sử dụng

1) [출석체크] → 담당[과목명]선택 → [해당 수업주차] 확인 후, [자동출석체크] → 학생들에게 출결 메시지 발송 → 자동출결마감
[Kiểm tra điểm danh] → Chọn [Tên khóa học] phụ trách → Sau khi kiểm tra [tuần học], [Kiểm tra điểm danh tự động] → Gửi tin nhắn điểm danh cho sinh viên → Hạn chót điểm danh tự động

2) 스마트폰이 없거나 결석으로 표시된 학생은 이름을 선택하면 출석으로 이동되며, 출결체크 완료 후 [출석처리마감]을 하면 서버에 저장됨
Những học sinh không có điện thoại thông minh hoặc bị đánh dấu là vắng mặt sẽ được chuyển sang điểm danh bằng cách chọn tên của họ và sẽ được lưu trên máy chủ nếu họ nhấp vào [đóng xử lý điểm danh] sau khi hoàn thành điểm danh.

3) 필요 시 "자동출석체크"를누르면 다시 전자출결 동작. 다만, 이때는 결석자에게만 PUSH 메세지가 전달됨
Nếu cần, hãy nhấn "Kiểm tra Điểm danh Tự động" để vận hành lại điểm danh điện tử. Tuy nhiên, tại thời điểm này, tin nhắn PUSH chỉ được gửi đến người vắng mặt.



1) 출석체크
điểm danh



2) 과목선택
chọn môn học



3) 자동 출석체크 시작
Bắt đầu kiểm tra
điểm danh tự động



4) 40초간 체크
kiểm tra 40 giây

02 출석체크 Flow

교수자 수업 중도 이탈 위험도 체크
Giáo viên kiểm tra nguy cơ bỏ học giữa chừng

사용방법 Cách sử dụng

1) [출석체크] → 담당[과목명]선택 → [해당 수업주차] 확인 후, [자동출석체크] → 체크 시작 → 수업 중도 이탈 위험도 확인 후 [출석체크 마감] 클릭.

[Kiểm tra điểm danh] → Chọn [Tên khóa học] phụ trách → Sau khi kiểm tra [Đỗ xe trong lớp], [Kiểm tra điểm danh tự động] → Bắt đầu kiểm tra → Kiểm tra nguy cơ bỏ học trong giờ học và nhấp vào [Hạn chót kiểm tra điểm danh]



1) 출석체크
điểm danh



2) 과목선택
chọn môn học



3) 자동 출석체크 시작
Bắt đầu kiểm tra điểm danh tự động



4) 수업 중도 이탈 위험도 확인
Kiểm tra nguy cơ bỏ học trong giờ học

02 출석체크 Flow

학생화면. Màn hình học sinh

- 안드로이드용과 iOS용 공통. Dùng chung cho Android và iOS
- 안드로이드 10은 해당 창이 뜨지 않습니다. Android 10 không mở cửa sổ đó

사용방법. Cách sử dụng

1) 교수자가 [수업주차]를 선택하고 [출석체크 시작] 버튼을 누르면 학생들에게 PUSH 발송됨

Khi người hướng dẫn chọn [Đậu xe trong lớp] và nhấn nút [Bắt đầu kiểm tra điểm danh], PUSH được gửi đến học viên

2) 30초 동안 교수자의 폰과 학생폰이 자동으로 출결을 CHECK하게 됨

Trong 30 giây, điện thoại của giáo viên và điện thoại của học sinh sẽ tự động điểm danh.



안드로이드용 화면
màn hình cho android



IOS용 화면
Màn hình cho iOS



* 결석사유 입력란 Lý do vắng mặt

지각 혹은 결석 사유 발생시, 사유를 입 력하면 교수자에게 입력내용이 실시간전달됨. 단, 출석 결과와는 무관한 교수 자의 참고사항임. Khi một lý do cho sự chậm trễ hoặc vắng mặt xảy ra, nếu lý do được nhập vào, đầu vào sẽ được chuyển đến người hướng dẫn trong thời gian thực. Tuy nhiên, nó là tài liệu tham khảo của giáo sư bất kể kết quả điểm danh

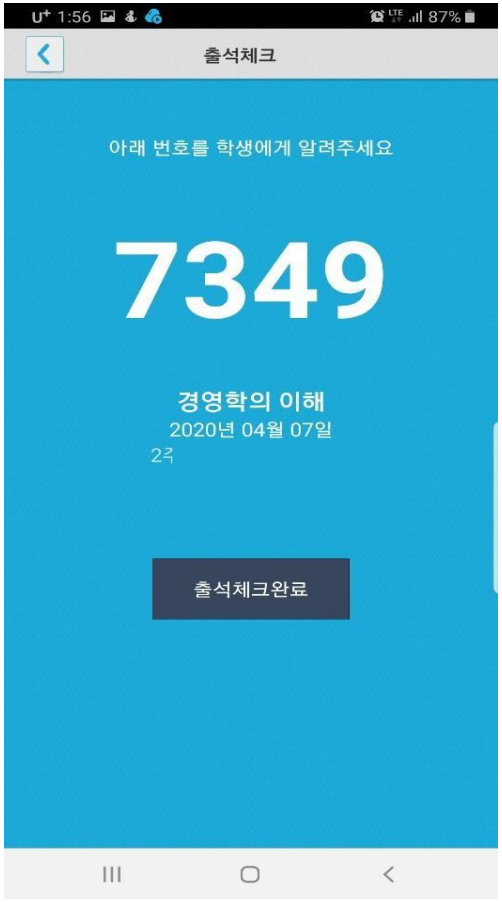
02 교수 출석체크 Flow

- 인증번호 출석체크.
 Mã số xác thực điểm danh

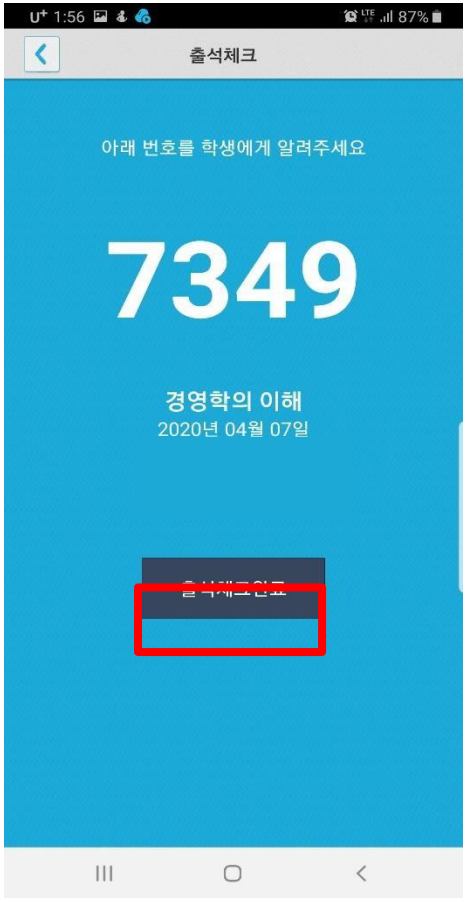
주의) **출석체크 완료 버튼**을 누르면 학생들은 더 이상 출석체크를 할 수 없습니다
Lưu ý) Nếu bạn nhấn nút Hoàn thành kiểm tra điểm danh, học sinh sẽ không thể kiểm tra điểm danh được nữa..



1. 인증번호 출석체크 클릭.
Nhấp vào Kiểm tra điểm danh số chứng nhận



2. 인증 번호가 발생하면 학생에게 알려줍니다. Học sinh được thông báo khi mã số điểm danh được cấp.



3. 출석체크를 마감하고 싶으면 출석체크 완료 버튼을 클릭. Nếu bạn muốn đóng kiểm tra tham dự, hãy nhấp vào nút Kiểm tra tham dự Hoàn thành.

03 학생 출석체크
Kiểm tra chuyên cần học sinh

03 학생 출결체크

안드로이드용 출석체크. Kiểm tra chuyên cần cho Android

화면 (1) màn hình (1)

출석체크를 하면 [화면(1)]가 나타나고,일정시간 후 '출석 확인되었습니다'라는 메세지가 뜨며 자동으로 닫힘. Nếu bạn kiểm tra điểm danh, [Màn hình (1)] sẽ xuất hiện và sau một khoảng thời gian nhất định, thông báo 'Điểm danh đã được xác nhận' sẽ xuất hiện và tự động đóng lại.

화면 (2) màn hình (2)

블루투스 응답이 늦을 경우 나타나는 현상으로, [화면(3)]이 나타날 때 [예]를 늦게 누른 상태이므로 해당학생은 교수님께 출결사항을 확인하여 불이익을 받지 않도록 해야함. Đây là hiện tượng xảy ra khi Bluetooth phản hồi chậm, khi [Screen (3)] xuất hiện thì nhấn [Yes] là muộn nên sinh viên phải điểm danh với giáo sư để tránh thiệt thòi.

화면 (3) màn hình (3)

[메인화면-설정]에서 [화면 (3)]와 같이 블루투스 설정을 할 수 있음

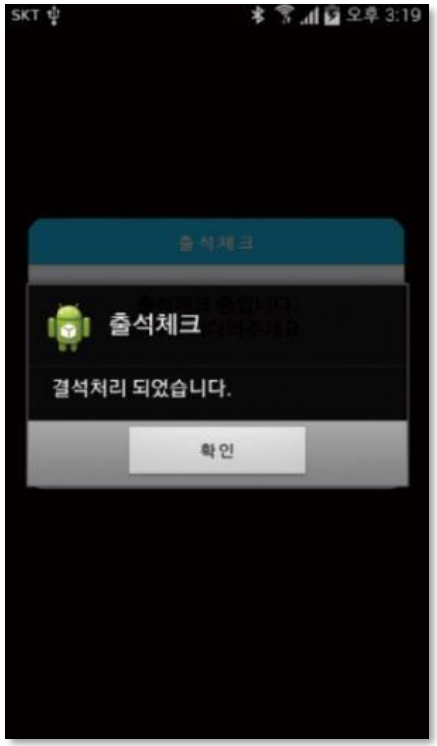
Bạn có thể đặt Bluetooth như hiển thị trong [Màn hình (3)] trong [Cài đặt màn hình chính]

스마트 워치 등 **웨어러블 기기**를 **사용**하는 경우 **항상켜기**로 **설정**해야합니다.

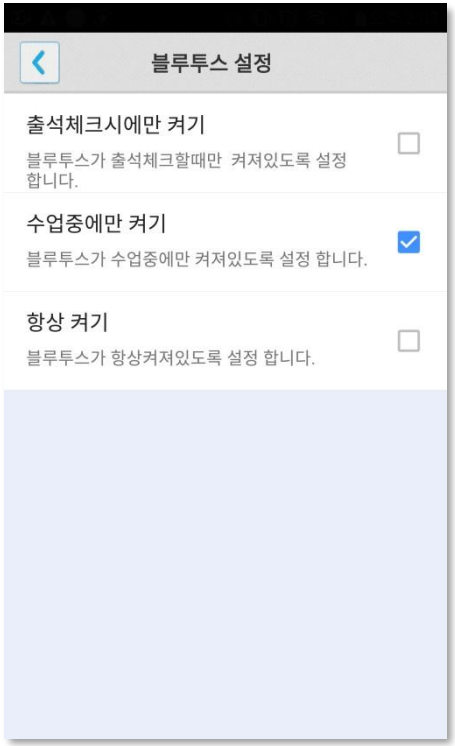
Nếu bạn đang sử dụng thiết bị đeo được như đồng hồ thông minh, bạn phải đặt thiết bị đó ở chế độ luôn bật.



화면 (1)



화면 (2)



화면 (3)

03 학생 출결체크

iOS용 출석체크 Điểm danh cho iOS

화면 (1),(2) Màn hình (1), (2)

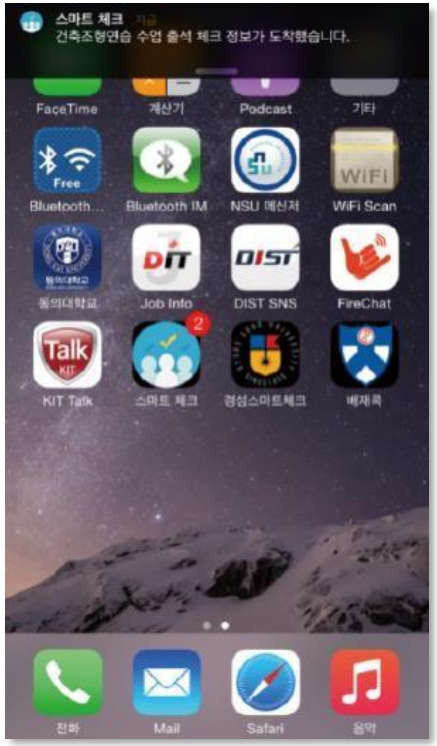
교수님이 출석체크를 하면 [화면(1)] 또는 [화면(2)]의 상단에 출결알림 메세지가 나타남.
이 메세지를 슬라이딩(밀어서 활성화)하면 [화면(4)]가 나타나고 출석확인이가능함

Khi giáo sư kiểm tra điểm danh, thông báo thông báo điểm danh sẽ xuất hiện ở đầu [Màn hình (1)] hoặc [Màn hình (2)]. Nếu bạn trượt (trượt để kích hoạt) thông báo này, [Màn hình (4)] sẽ xuất hiện và bạn có thể điểm danh

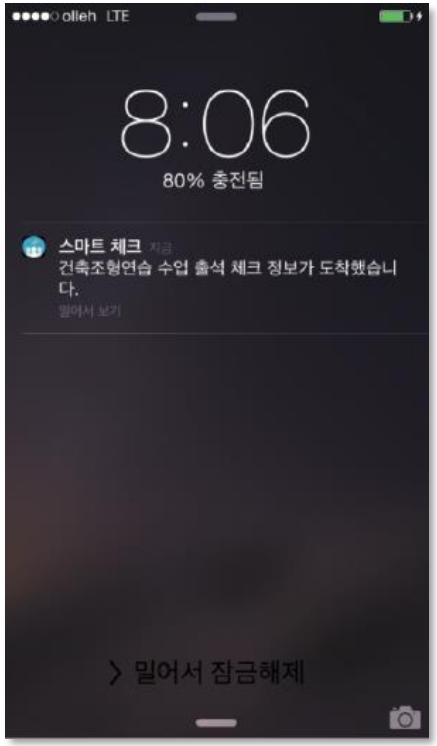
화면 (3),(4) Màn hình (3), (4)

[화면(3)] 과 같이 전자출결을 실행시켜 놓았으면 바로 [화면(4)]로 이동됨
만일 [화면(4)]가 계속 남아있는 학생은 교수님께 출석확인 요청함 (오류)

Nếu điểm danh điện tử được thực hiện như trong [Màn hình (3)], nó sẽ ngay lập tức được chuyển sang [Màn hình (4)]. Nếu [Màn hình (4)] vẫn còn, sinh viên yêu cầu giáo sư xác nhận điểm danh (lỗi)



화면 (1)



화면 (2)



화면 (3)



화면 (4)

03 학생 출결체크

학생 출석체크 방법 : 비콘 출석체크

Phương pháp kiểm tra chuyên cần của học sinh: Kiểm tra chuyên cần Beacon

: 하드웨어 비콘 방식과 기존 블루투스 방식 모두 사용 가능. Có thể sử dụng cả phương pháp đèn hiệu phần cứng và phương pháp Bluetooth thông thường.

1. 필요성 : 채플 수업 등의 5백명이상 대형 수업의 경우 교수자의 출석체크에 간소함을 제공

   Sự cần thiết: Trong trường hợp các lớp học lớn với hơn 500 sinh viên, chẳng hạn như các lớp học trong nhà nguyện, việc kiểm tra điểm danh của người hướng dẫn được cung cấp đơn giản.

2. 출석체크 방법 : **대단위 강의는 하드웨어 비콘 방식 권장**

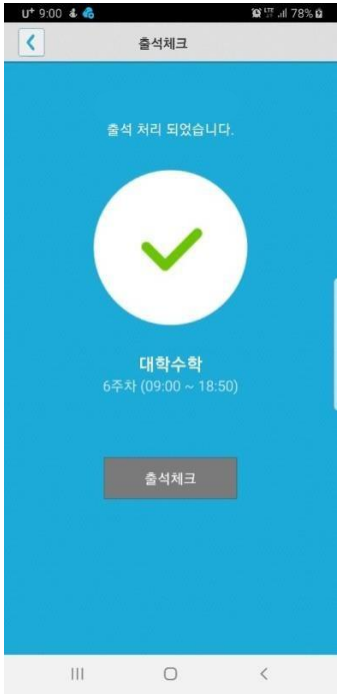
   Phương pháp kiểm tra điểm danh: Phương pháp báo hiệu phần cứng được khuyến nghị cho các bài giảng quy mô lớn



학생이 출석체크 시도
Học sinh cố gắng kiểm tra điểm danh



출석체크 클릭
Nhấp vào Kiểm tra chuyên cần



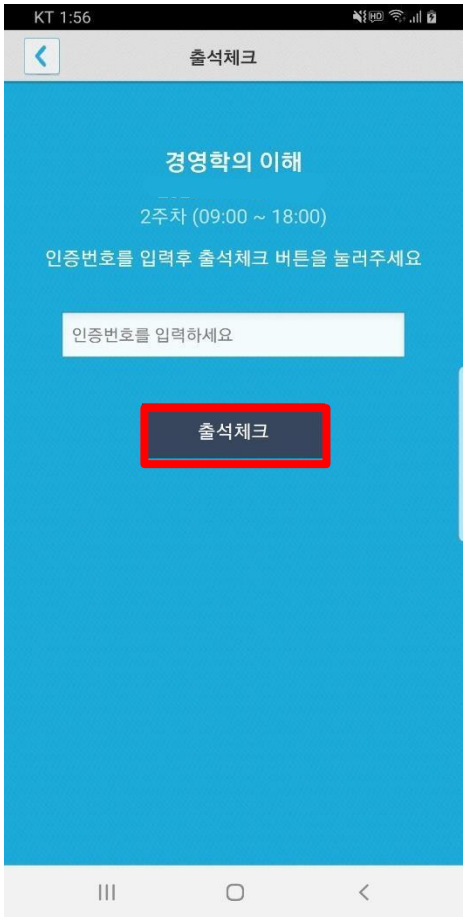
03 학생 출결체크

학생 출석체크 방법 : 인증번호 출석체크

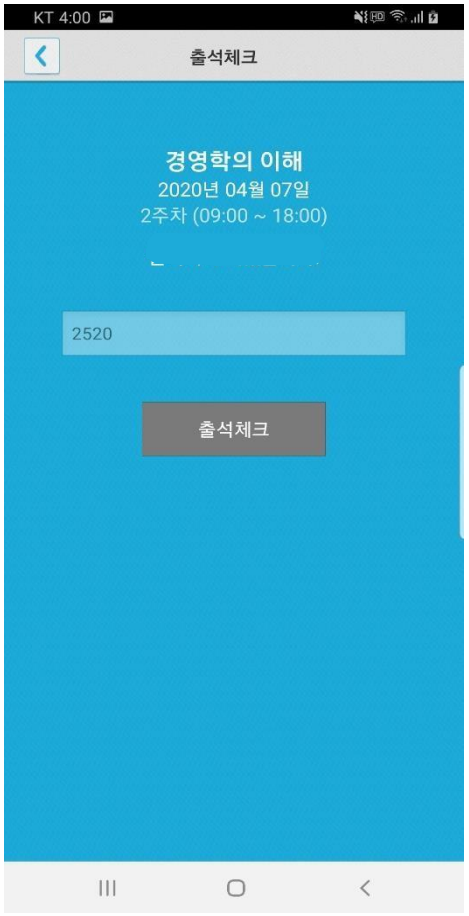
Phương pháp kiểm tra điểm danh của sinh viên: kiểm tra điểm danh mã số xác thực



1. 출석체크 클릭
Nhấp vào Kiểm tra chuyên cần



2. 교수자가 알려준 인증번호를 입력 후 출석체크 버튼을 클릭. Sau khi nhập số xác thực do giảng viên cung cấp, nhấp vào nút Kiểm tra điểm danh.



3. 동일한 번호가 확인되면 출석 인정. Nếu cùng một số được xác nhận, việc điểm danh sẽ được xác nhận

04 자동 출석체크 진행순서
Thứ tự tiến hành kiểm tra điểm danh

04 자동 출석체크 진행순서

학생 진행순서
sự tiến bộ của sinh viên

1) 수업에 들어가기 전 스마트폰에 전자출결 APP설치
Cài đặt APP điểm danh điện tử trên điện thoại thông minh của bạn trước khi vào lớp

2) 전자출결 APP에 로그인 하고, 교수님의 전자출결 선언에 따라 자신이 자동출석 처리 되었는지 스마트폰을 통해 확인함
Đăng nhập vào APP điểm danh điện tử và kiểm tra qua điện thoại thông minh của bạn xem bạn có được tự động tham dự theo tuyên bố điểm danh điện tử của giáo sư hay không.

3) 출결처리 후 휴식시간에 오류사항을 교수님께 수정 요청함
Yêu cầu sửa lỗi cho giáo sư trong giờ nghỉ sau khi xử lý điểm danh

학생 권장사항 khuyến nghị sinh viên

네트워크 연결 Kết nối mạng

Wifi도 가능하지만, 3G 혹은 LTE 네트워크 연결을 권장 합니다.
Wifi cũng khả dụng, nhưng nên kết nối mạng 3G hoặc LTE.

강제종료 금지 Buộc tắt máy bị cấm

수업 전 앱을 실행시키고, 홈버튼을 눌러 실행상태를 항상 유지 해주세요. Chạy ứng dụng trước khi đến lớp và luôn giữ cho ứng dụng chạy bằng cách nhấn nút trang chủ.

블루투스 항상 켜기 bluetooth luôn bật

블루투스 항상 켜기 모드가 활성화 되어 있지 않으면, 블루투스를 켜는 과정에서 시간지연으로 출석이 누락 될 수 있습니다.

Nếu chế độ luôn bật Bluetooth không được kích hoạt, việc điểm danh có thể bị bỏ lỡ do thời gian trễ trong quá trình bật Bluetooth.
항상 켜기 모드를 유지해 이러한 문제를 사전에 예방하세요.
Tránh những vấn đề này bằng cách luôn ở chế độ luôn bật.

05 결석 현황
tình trạng vắng mặt

05 결석 현황

사용방법 Cách sử dụng

1) 홈 화면에서 상세 메뉴 중 결석 현황을 클릭.

2) 결석이 1번이라고 있을 시 팝업창이 생성.

Nhấp vào Trạng thái vắng mặt từ menu chi tiết trên màn hình chính.Một cửa sổ bật lên được tạo khi có 1 người vắng mặt.

2) 과목별로 자신의 출석, 지각, 결석 등의 출결 현황을 알 수 있음.

Bạn có thể xem trạng thái đi học, đi trễ và vắng mặt của mình cho từng môn học.

결석의 횟수가 많아지면 자동으로 알림바에 반영되어 표시되며 자신의 결석 현황을 한눈에 볼 수 있음.

Nếu số lần vắng mặt tăng lên, nó sẽ tự động được phản ánh và hiển thị trên thanh thông báo và bạn có thể xem nhanh trạng thái vắng mặt của mình.



화면 (1)



화면 (2)

06 QnA . Hỏi và đáp

06 QnA

QnA

1.1 필요성Sự cần thiết

중복되는 질문의 답변 민원 발생 전체 공지사항 전달 방법 필요

Trả lời các câu hỏi chồng chéo Khiếu nại dân sự Phương thức chuyển phát bắt buộc đối với tất cả các thông báo



QnA를 클릭
Nhấp vào QnA



07 강의평가/역량평가/설문조사
Đánh giá bài giảng/đánh giá năng lực/khảo sát

07 강의평가/역량평가/설문조사

강의평가 đánh giá bài giảng



강의평가 클릭
Bấm vào đánh giá khóa học



강의평가 할 과목 선택
Chọn môn học sẽ đánh giá



강의평가 후 저장하기 클릭
Sau khi đánh giá khóa học, nhấp vào 'Lưu'

07 강의평가/역량평가/설문조사

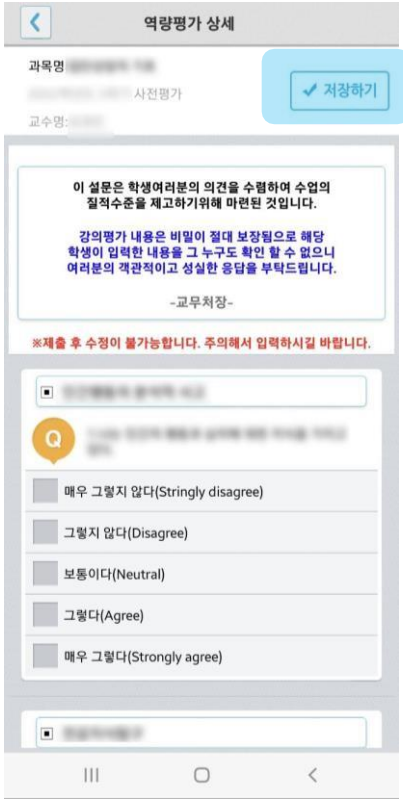
역량평가 đánh giá năng lực



역량평가 클릭
Bấm đánh giá năng lực



역량평가 할 과목 선택
Chọn môn đánh giá năng lực



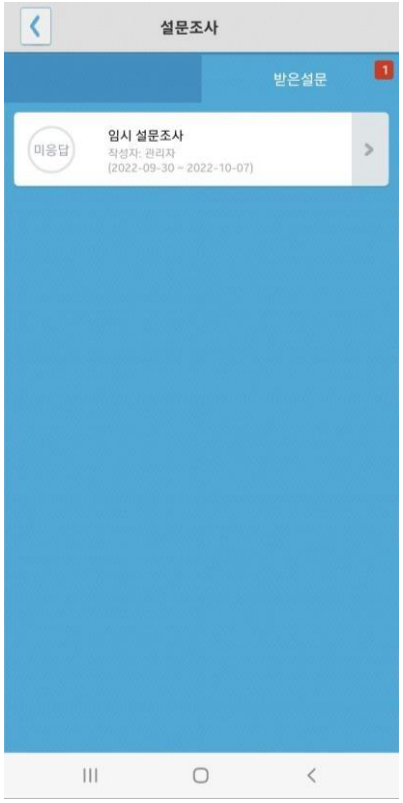
역량평가 후 저장하기 클릭
Sau khi đánh giá năng lực, nhấp vào 'Lưu'

07 강의평가/역량평가/설문조사

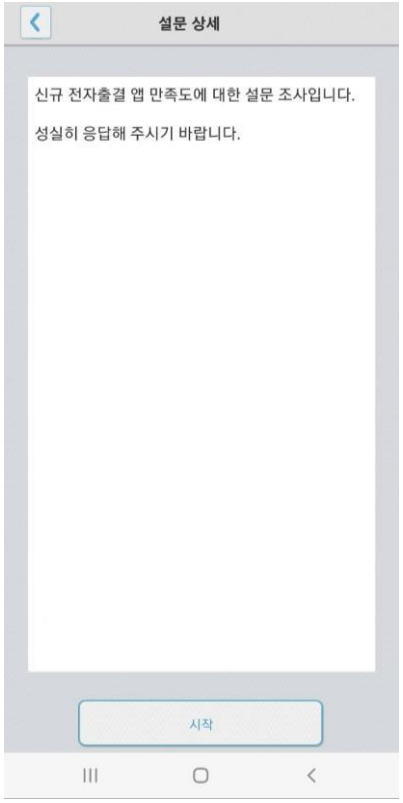
설문조사 Điều tra khảo sát



설문조사 클릭
Nhấp vào
Khảo sát



설문조사 할 항목 선택
Chọn hạng mục để
khảo sát



설문조사 진행
tiến hành
khảo sát

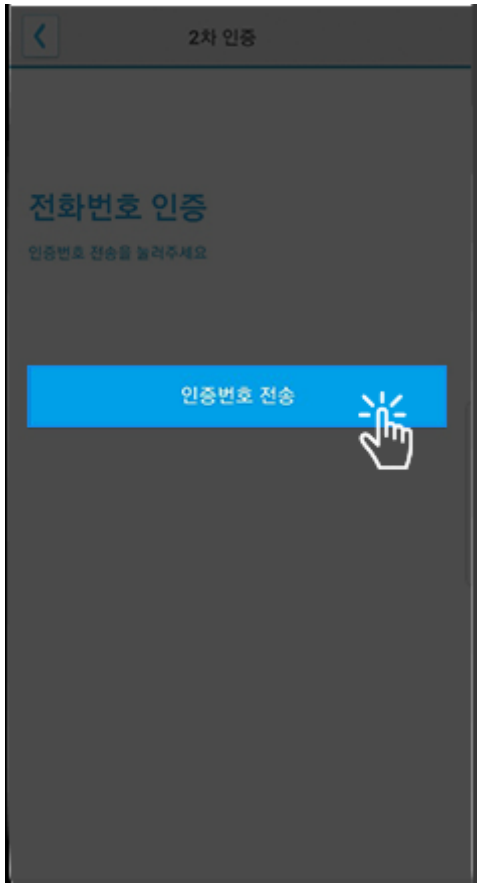
08 2차 인증. Xác thực lần 2

08 2차 인증

2차 인증 등록하기 Đăng ký xác thực phụ (lần2)



2차인증 클릭
Bấm vào xác thực lần 2



인증번호 전송 클릭
Nhấp vào Gửi mã xác minh



인증번호 입력
Nhập số chứng nhận



인증방법 등록
Đăng ký phương thức xác thực

08 2차 인증

인증하기 xác thực



인증 요청 푸시 확인
Yêu cầu xác thực
xác nhận đẩy



인증하기
xác thực

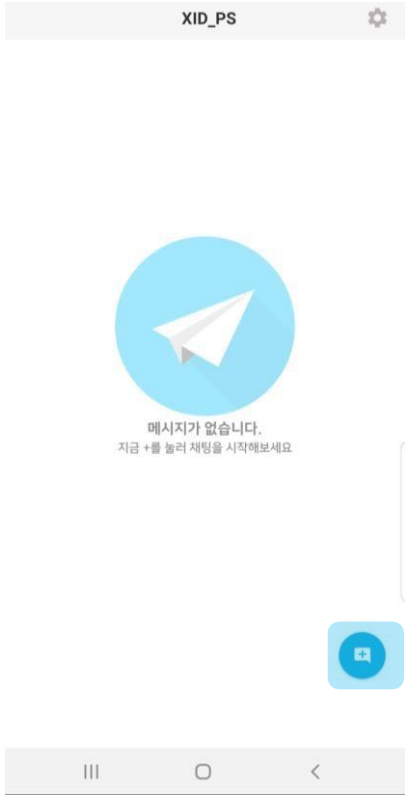
09 쪽지보관함 hộp ghi chú

09 쪽지보관함

새 메시지 보내기 Gửi tin nhắn mới



쪽지보관함 클릭
Bấm vào hộp tin nhắn



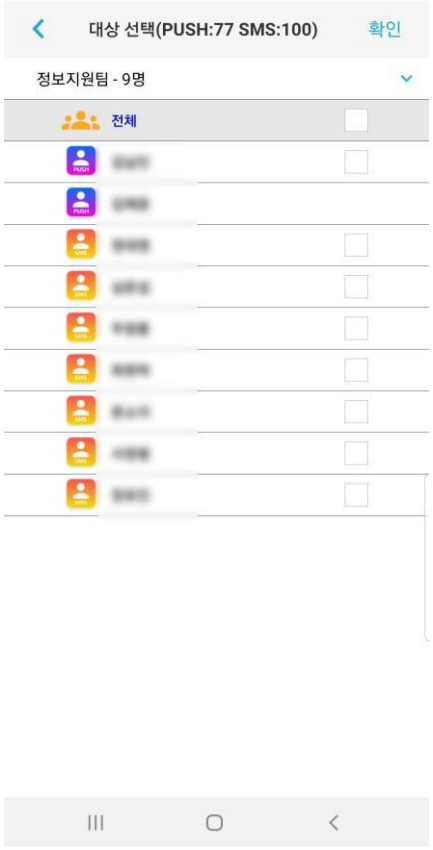
메시지 버튼 클릭
nhấp vào nút tin nhắn



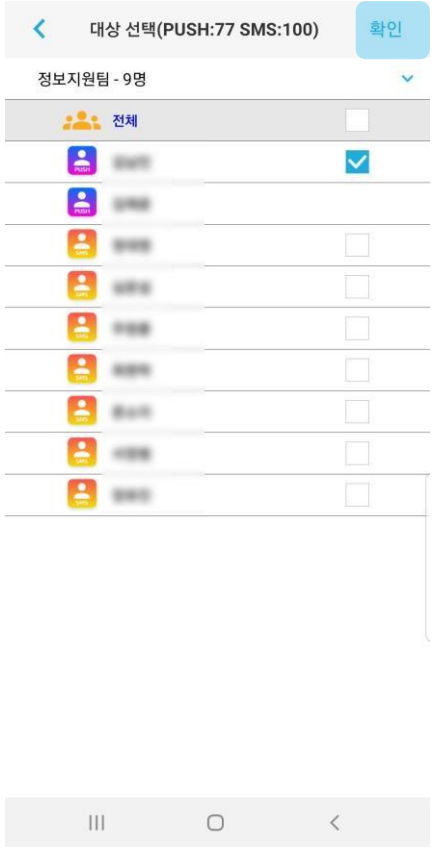
메시지 대상 클릭
Nhấp vào đối tượng nhắn tin

09 쪽지보관함

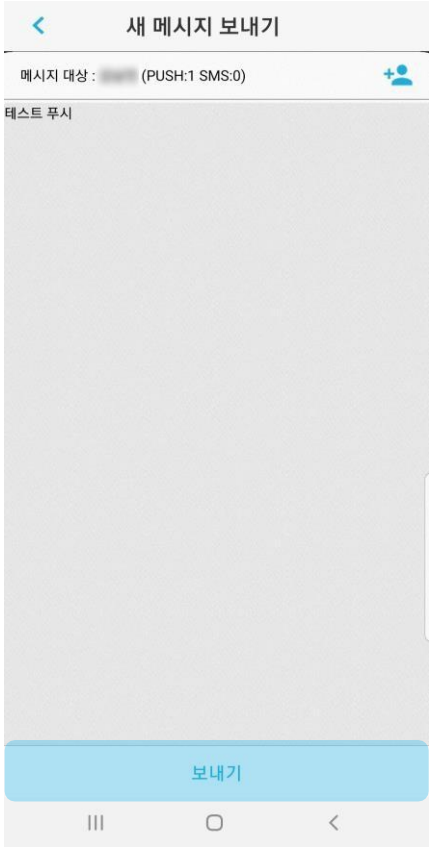
새 메시지 보내기 Gửi tin nhắn mới



메시지 대상 선택
Chọn đối tượng
nhắn tin



확인 선택
chọn
đồng ý



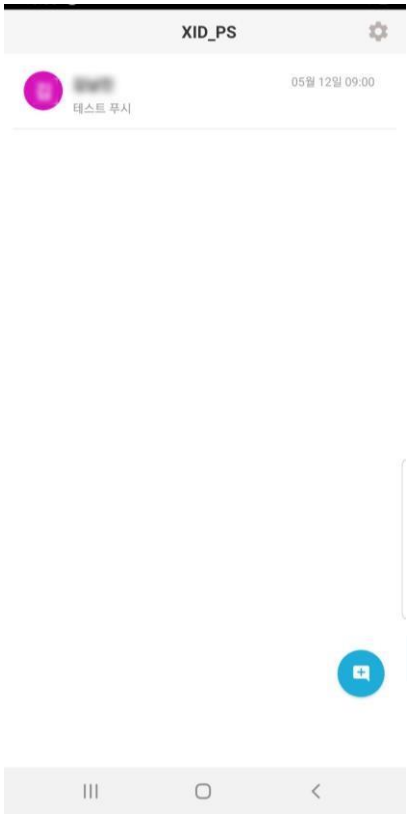
내용 입력 후 보내기 클릭
Sau khi nhập thông tin,
bấm Gửi

09 쪽지보관함

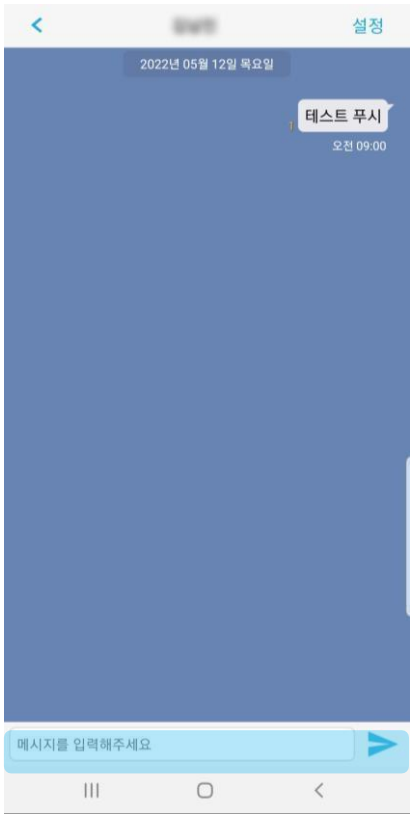
받은 메시지 확인 Kiểm tra tin nhắn đã nhận



쪽지보관함 클릭
Bấm vào hộp tin nhắn



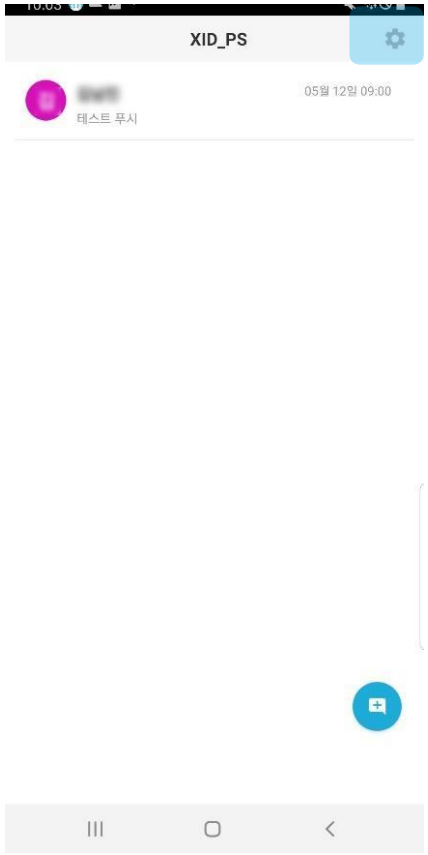
확인할 메시지 선택
Chọn tin nhắn để xem



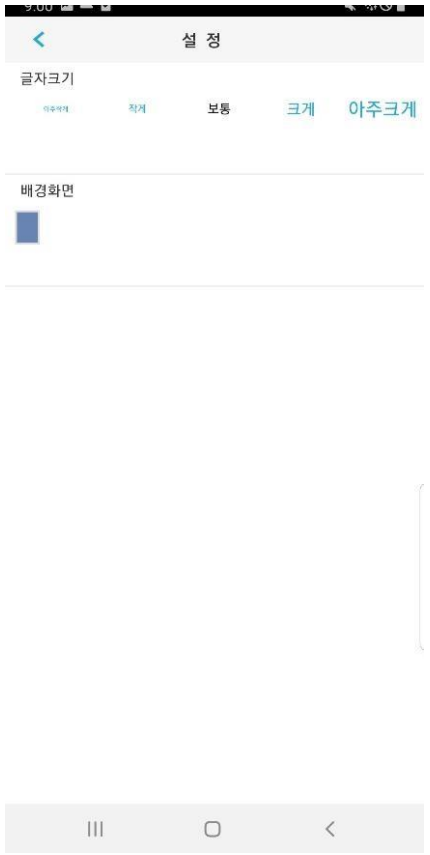
메시지 확인 및 답장
Kiểm tra và trả lời tin nhắn

09 쪽지보관함

설정하기 thiết lập



오른쪽 상단의 설정 버튼 클릭
Nhấp vào nút cài đặt ở góc trên cùng bên phải



설정 선택 시
글자 크기 및 배경화면 설정
Khi chọn cài đặt
Kích thước phông chữ và cài đặt hình nền

10 모바일 학생증
ID sinh viên di động

10 모바일 학생증



학생증 클릭

Nhấp vào thẻ sinh viên



Xidstory
씨드스토리